TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32/2021/QĐST – DS	*V, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2021/TLST - DS ngày 26 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Bé B** – sinh năm: 1965.
- *Bị đơn*: 1/ Bà **Đinh Thị P** – sinh năm: 1967.
2/ Ông **Đặng Văn Tây**, sinh năm: 1967.

Người đại diện hợp pháp của ông Đặng Văn Tây là bà Đinh Thị P, sinh năm: 1967.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp 4, xã Trung Nghĩa, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Bà Đinh Thị P và ông Đặng Văn Tây phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Bé B số tiền nợ hụi là 44.000.000đ (Bốn mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

****Án phí sơ thẩm***:

+ Bà Đinh Thị P và ông Đặng Văn Tây tự nguyện chịu toàn bộ án phí. Nên bà Đinh Thị P và ông Đặng Văn Tây phải nộp số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm ngàn đồng).

+ Bà Nguyễn Thị Bé B không phải nộp án phí hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Bé B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.100.000đ (Một triệu một trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số N^0 0008806 ngày 26/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Văn Ẩn